

## **PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU**

### **CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU**

*“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:*

#### **I. Giới thiệu:**

##### **1. Thông tin chung**

- Tên công trình: Công viên cây xanh Thạch Bích, thành phố Quảng Ngãi (Giai đoạn 2).

- Tên gói thầu: Gói thầu số 02: Lập thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở.

- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh.

- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi.

- Địa điểm xây dựng: Phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Loại, cấp công trình:

+ Công trình hạ tầng kỹ thuật cấp III.

+ Công trình giao thông cấp III

+ Công trình dân dụng cấp IV

+ Công trình năng lượng cấp IV

- Dự án nhóm: Nhóm B.

- Thuế VAT đối với gói thầu này là: 8%.

##### **2. Mục tiêu đầu tư xây dựng:**

Góp phần hoàn thiện bộ tiêu chí của đô thị loại I, phục vụ đời sống, nhu cầu của người dân thành phố Quảng Ngãi (cũ) hiện tại và tương lai. Tạo điểm nhấn không gian kiến trúc, cảnh quan dọc bờ sông Trà Khúc; đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa, tạo động lực phát triển đô thị. Xây dựng một khu công viên cây xanh của đô thị văn minh, hiện đại, đồng bộ về hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, gắn kết chặt chẽ với cảnh quan xung quanh, đảm bảo phát triển ổn định, bền vững; thúc đẩy phát triển văn hóa - kinh tế - xã hội tại địa phương.

##### **3. Nội dung và quy mô đầu tư:**

Đầu tư dự án Công viên cây xanh Thạch Bích, thành phố Quảng Ngãi với quy mô 8,1ha, gồm: Đường Phan Bội Châu nối dài và công viên với các khu chức năng (gồm: *Khu tổ chức sự kiện ngoài trời; Các khu cây xanh, vườn hoa; Khu không gian mở; Khu quảng trường nước; Khu thiếu nhi và trò chơi; Khu đất tập luyện TDTT; Các khu nghỉ chân; Khu đất hạ tầng kỹ thuật; Khu đỗ xe; Đất giao thông . . .*) theo Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu công viên cây xanh Thạch Bích, thành phố Quảng Ngãi được phê duyệt

##### **4. Giải pháp thiết kế chủ yếu:**

4.1. Đường Phan Bội Châu nối dài:

a) Chiều dài khoảng  $L=266\text{m}$ , bề rộng nền đường  $B_n = 28,0\text{m}$ , gồm: Mặt đường  $B_m=7,5 \times 2=15,0\text{m}$ ; dải phân cách  $B_{gpc}=2,0\text{m}$ ; bề rộng vỉa hè:  $B_{vh} = 2 \times 5,5\text{m}$ , thuộc cấp đường khu vực, tốc độ thiết kế  $50\text{km/h}$ , tải trọng trục thiết kế  $100\text{kN}$ .

b) Nền, mặt đường:

- Bình đồ, trắc dọc: Bình đồ tuân thủ quy hoạch được phê duyệt; trắc dọc đi qua các điểm có cao độ khống chế theo quy hoạch, vượt nổi với cao độ hiện trạng.

- Trắc ngang: Thiết kế với quy mô bề rộng nền, mặt đường theo giải pháp mặt cắt ngang nêu trên.

- Nền đường: Đối với nền đường đắp, trước khi đắp nền đường, nền tự nhiên được vét  $30\text{cm}$  lớp hữu cơ trên cùng và được đắp trả lại bằng đất đồi đầm chặt  $K \geq 0,95$ . Nền đường được đắp từng lớp bằng đất, chiều dày mỗi lớp không quá  $30\text{cm}$ , đầm chặt đạt  $K \geq 0,95$ , trên cùng đắp lớp đất đầm chặt  $K \geq 0,98$  dày  $50\text{cm}$ . Với đoạn nền đường đào, đào đến cao độ thiết kế, lu lèn nền đường tự nhiên đầm chặt  $K \geq 0,98$ , trường hợp nền đất tự nhiên không đảm bảo, tiến hành đào thay  $30\text{cm}$  đất, đầm chặt  $K \geq 0,98$ .

- Kết cấu mặt đường bằng bê tông nhựa, cấp cao A1,  $E_{yc} \geq 155\text{Mpa}$ , gồm các lớp kết cấu lần lượt từ trên xuống như sau: Lớp BTNC12,5 dày  $5\text{cm}$ ; Lớp BTNC19 dày  $7\text{cm}$ ; Lớp móng trên cấp phối đá dăm loại 1  $D_{max} = 25\text{mm}$  dày  $15\text{cm}$ ; Lớp móng dưới cấp phối đá dăm loại 1  $D_{max} = 37,5\text{mm}$  dày  $15\text{cm}$ .

c) Bó vỉa bằng granite trên lớp đệm bê tông M150 đá  $2 \times 4$  dày  $10\text{cm}$ ; bó vỉa đứng chiều cao  $15\text{cm}$ , bó vỉa vát chiều cao  $12,5\text{cm}$ .

d) Nút giao thông: Thiết kế nút giản đơn, giao cắt cùng mức, vượt nổi êm thuận, đảm bảo an toàn giao thông và thoát nước tốt, kết cấu mặt đường trong nút theo kết cấu mặt đường của tuyến đường.

đ) Hệ thống an toàn giao thông: Hệ thống an toàn giao thông trên tuyến được thiết kế đảm bảo các yêu cầu quy định kỹ thuật theo Quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

#### 4.2. Các hạng mục hạ tầng kỹ thuật.

a) San nền: Tổng diện tích san nền khoảng  $6,6\text{ha}$ ; khối lượng đất đắp khoảng  $83.225 \text{ m}^3$ , đầm chặt  $K \geq 0,85$ .

b) Thoát nước mưa: Nước mưa thu gom bằng mương B(400÷B600) trong phạm vi công viên và cửa thu trên các tuyến đường nội bộ, dẫn thoát ra hệ thống cống hiện trạng trên đường Hai Bà Trưng và cống tròn BTCT ly tâm đúc sẵn có đường kính D(600-1000) dọc đường Phan Bội Châu; cống đặt dưới vỉa hè chịu tải trọng H10-X60, cống qua đường chịu tải trọng H30-XB80. Giếng thăm đổ bê tông đá  $1 \times 2 \text{ M}200$ , đập đan BTCT kết hợp đan gang định hình; hố thu đổ bê tông đá  $1 \times 2 \text{ M}250$  đập song chắn rác bằng gang.

c) Thoát nước thải: Sử dụng cống tròn BTCT đúc sẵn có đường kính D300 thu nước thải công viên và đầu nối vào hệ thống thoát nước mưa. Đối với đoạn

cống chờ dẫn thoát nước thải khu dân cư khu II để bao được đầu nổi vào hệ thống thoát nước mưa khu dân cư khu II.

d) Vĩa hè, Sân đường nội bộ, bãi đỗ xe:

- Vĩa hè: Lát đá granite (60x30x3)cm trên lớp bê tông M150 dày 5cm.

- Sân đường nội bộ: Lát gạch bê tông tính năng cao các kích thước (60x30x6) cm, (10x20x6) cm, (20x20x60) cm trên lớp đệm cát dày 5cm; bó vĩa bê tông đá 1x2 M200 bề mặt trát granito.

- Bãi đỗ xe: Kết cấu bãi đỗ xe dọc tuyến đường Phan Bội Châu theo kết cấu mặt đường Phan Bội Châu. Các bãi đỗ xe còn lại, có kết cấu mặt bằng bê tông nhựa, cấp cao A1,  $E_{yc} \geq 120\text{Mpa}$  (gồm các lớp kết cấu lần lượt từ trên xuống như sau: Lớp BTNC12,5 dày 4cm; Lớp BTNC19 dày 5cm; Lớp móng trên cấp phối đá dăm loại I  $D_{max} = 25\text{mm}$  dày 15cm; Lớp móng dưới cấp phối đá dăm loại I  $D_{max} = 37,5\text{mm}$  dày 15cm).

đ) Cấp nước:

- Cấp nước theo quy hoạch: Hai tuyến ống D150/160 và D100/110 dọc vĩa hè đường gom Tôn Đức Thắng và tuyến Phan Bội Châu nổi dài, kèm theo các trụ cứu hỏa D100. Cấp nước sinh hoạt cho các khu quảng trường, khu vui chơi và nhà WC sử dụng ống D50/63 và D32/40.

- Cấp nước tưới cây thảm cỏ: Sử dụng nước giếng khoan, bơm trực tiếp qua hệ thống ống dài khoảng 2.268m D(25÷63), tưới tự động bằng béc phun.

e) Cây xanh - thảm cỏ: Tổng diện tích trồng cây xanh, thảm cỏ khoảng 27.842 m<sup>2</sup>. Trồng cỏ lá gừng hoặc cỏ nhật trên lớp đất hữu cơ dày 30cm. Trồng cây xanh bóng mát như: Giáng hương, Lim xẹt, Sao đen, Bàng Đài Loan, Lộc vừng, Ngọc lan...; Cây bóng mát ra hoa như: Hoa sứ, Osaka vàng, Osaka đỏ, bằng lăng tím, chuông Vàng...; Cây trang trí như: Vạn tuế, Cau vua, chuối rẻ quạt, cọ dầu, vạn tuế, Cọ nhật, huyết dụ, Sơn Tuế...; cây dây leo ra hoa như: Hoa giấy, cây mai hoàng yến...Các cây bóng mát trồng với khoảng cách phù hợp để phát triển, các cây trang trí trồng theo nhóm, khóm tạo các tiểu cảnh...

g) Điện chiếu sáng và trang trí:

- Chiếu sáng đường Phan Bội Châu: Cấp điện đi ngầm trong phạm vi dải phân cách, sử dụng cột đèn cao 12m, cáp điện sử dụng Cu/XLPE/DSTA/PVC(4x10)mm<sup>2</sup>-600V, với đèn Led công suất 100W.

- Chiếu sáng công viên: Tổng chiều dài 2.928m. Bao gồm: 03 cột chiếu sáng nâng hạ 25m với 8 đèn Led công suất 600W mỗi cột cho khu sự kiện ngoài trời; cột chiếu sáng cao 9m, đèn Led công suất 80W/220V cho các đường giao thông; cột chiếu sáng cao 12m, đèn công suất 100W cho vĩa hè và bãi đỗ xe; cột thép mạ kẽm nhúng nóng.

- Điện trang trí công viên: cột và đèn trang trí cao 3,5m DC01A (thân thép hộp mạ kẽm, đèn cầu PMMA D300, bóng Led công suất 3U18W), cột và đèn trang trí cao 3,5m DC05B (thân nhôm định hình sơn tĩnh điện, đèn nữ hoàng, bóng Led công suất 20W và 30W), đèn âm đất 18W, đèn nắm 12W cao 0,75m. Cột đèn nắm và đèn âm đất làm bằng thép và hộp kim nhôm, sơn tĩnh điện và inox 304.

- Nguồn cung cấp hệ thống chiếu sáng từ tủ điện hạ thế TBA chiếu sáng công viên xây dựng mới.

#### 4.3. Các hạng mục công trình dân dụng

a) Khu thiếu nhi: Diện tích xây dựng khoảng 141m<sup>2</sup>. Gồm phòng bảo vệ, WC và khu chơi thiếu nhi; công trình 01 tầng, tường xây gạch không nung, trát VXM M75. Nền sàn, sảnh bằng bê tông mài, sơn phủ EPOXY, nền phòng vệ sinh lát gạch chống trượt 300x300. Tường vệ sinh ốp gạch kích thước 300x600mm, cửa nhôm kính cao cấp, công trình bảo vệ, sơn 1 lớp lót 2 nước phủ.

b) Bảng tên công viên: Xây dựng bảng tên công viên tại vị trí cổng vào đường Hai Bà Trưng, kích thước bảng tên 9,0mx1,8m. Kết cấu BTCT kết hợp xây gạch, ngoài ốp đá, chữ bằng inox 304.

c) Khu vui chơi trẻ em, Nhà điều hành công viên kết hợp nhà vệ sinh công cộng: Diện tích xây dựng 141m<sup>2</sup>. Công trình 1 tầng, bao gồm: Phòng quản lý điều hành, khu vệ sinh công cộng và sân chơi cho trẻ em.

d) Công trình điểm nhấn, các khu nghỉ chân: Xây dựng các điểm dừng chân bằng các bệ ngồi bê tông đá 1x2, M200, bề mặt bằng đá granito, kết hợp trồng cây xanh xung quanh bóng mát làm điểm nhấn.

- Xây dựng chòi nghỉ chân hình lục giác diện tích 40m<sup>2</sup>, 01 tầng, nền sàn lát gạch gốm.

- Xây dựng khung giàn hoa trong các khu nghỉ chân có kết cấu bằng BTCT (03 giàn), kích thước 21,5x2,9x3,4m. Ghế ngồi khu nghỉ chân xây bằng gạch, mặt ghế bê tông đá 1x2, hoàn thiện bề mặt bằng lớp granito đánh bóng kết hợp trang trí bằng gỗ nhựa ngoài trời.

e) Công trình điểm nhấn khu không gian mở:

- Xây dựng các khung thép mạ kẽm hình lọ hoa: Loại 1 (02 cấu kiện), đường kính đáy D1=1,25m, đường kính tán: D2=6,5m. Loại 2 (04 cấu kiện), đường kính đáy D1=0,8m, đường kính tán 4,0m; Kết cấu khung giàn bằng ống thép mạ kẽm. Bố trí ghế ngồi khung thép mạ kẽm tròn xung quanh.

- Xây dựng công trình điểm nhấn khung hình trái tim bằng khung thép hộp mạ kẽm, kích thước khung thép 0,4x7,2x3,9m. Toàn bộ khung giàn sơn tĩnh điện, liên kết móng bằng Bu lông.

g) Sân nhạc nước có đường kính 26m.

#### 4.4. Cấp điện:

Xây dựng mới tuyến đường dây trung thế 22kV đi ngầm cấp điện cho khu vực dự án với tổng chiều dài tuyến khoảng 33m. Xây dựng mới trạm biến áp với dung lượng 250kVA-22/0,4kV và xây dựng mới đường dây 0,4kV đi ngầm để cấp điện cho các công trình chức năng dự án.

- Phân đường dây trung thế 22kV đi ngầm; kết cấu lưới: 3 pha, 3 dây; cấp điện áp 22kV; dùng cáp ngầm, ruột đồng bọc PVC, cách điện XLPE-24kV. Ký hiệu: Cu/XLPE/DATA/PVC(1x95)mm<sup>2</sup> - 24kV.

- Trạm biến áp: Máy biến áp 3 pha với dung lượng 250kVA-22/0,4 kV. Xây dựng trạm áp theo kiểu trạm một cột thép ngoài trời, máy biến áp đặt trên bệ đỡ của cột thép rỗng, bên trong cột thép có ngăn chứa tủ hạ thế và tủ tụ bù.

- Phân đường dây hạ thế 0,4kV đi ngầm; kết cấu lưới điện: 3 pha, 4 dây; dây dẫn cáp ngầm được sử dụng loại cáp 4 lõi bằng đồng có băng thép bảo vệ và có lớp cách điện là XLPE, vỏ bọc PVC. Ký hiệu Cu/XLPE/DSTA/PVC(3x95+1x50) mm<sup>2</sup>-600V.

4.5. PCCC: Lắp đặt các trụ cứu hỏa theo quy hoạch được phê duyệt.

**5. Khái quát về gói thầu:**

TT	Tên gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói thầu số 02: Lập thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở	Ngân sách tỉnh	Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Trọn gói	45 ngày

**\* Các văn bản pháp lý:**

- Luật xây dựng số 50/2014/QH13; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14; Luật số 95/2025/QH15 của Quốc hội;

- Luật đầu tư công số 58/2024/QH15;

- Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 06/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

- Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

- Nghị định số 85/2025/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

- Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ xây dựng;

- Thông tư 02/2025/TT-BXD ngày 31/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

- Thông tư số 10/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 và Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016;

- Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý đầu tư xây dựng; sửa đổi bổ sung tại các Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023; số 01/2025/TT-BXD ngày 22/01/2025;

- Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc ban hành định mức xây dựng, sửa đổi bổ sung tại Thông tư số 08/2025/TT-BXD ban hành ngày 30/5/2025;

- Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

- Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Quy định một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

- Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi;

- Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 30/7/2024 của Hội đồng Nhân dân thành phố Quảng Ngãi về chủ trương đầu tư dự án Công viên cây xanh Thạch Bích, thành phố Quảng Ngãi;

- Quyết định số 703/QĐ-UBND ngày 04/3/2025 của Chủ tịch UBND thành phố Quảng Ngãi về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Dự án Công viên cây xanh Thạch Bích, thành phố Quảng Ngãi;

- Quyết định số 562/QĐ-UBND ngày 06/8/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt điều chỉnh chủ thể Người quyết định đầu tư, Chủ đầu tư và hình thức quản lý dự án đối với các dự án do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Dân dụng và Công nghiệp tỉnh tiếp nhận từ cấp huyện trước đây;

- Quyết định số 359/QĐ-BQLDDCN ngày 15/8/2025 của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi giao nhiệm vụ quản lý dự án đầu tư xây dựng các dự án do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi làm chủ đầu tư cho Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Quảng Ngãi;

- Quyết định số 260/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2026 nguồn vốn ngân sách địa phương;

- Quyết định số 73/QĐ-BQLDDCN ngày 04/02/2026 của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 01 dự án Công viên cây xanh Thạch Bích, thành phố Quảng Ngãi;

- Quyết định số 76/QĐ-BQLDDCN ngày 07/02/2026 của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt Nhiệm vụ lập thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở dự án Công viên cây xanh Thạch Bích, thành phố Quảng Ngãi;

- Quyết định số 80/QĐ-BQLDDCN ngày 11/02/2026 của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi việc phê duyệt dự toán gói thầu tư vấn Gói thầu số 02: Lập thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở dự án Công viên cây xanh Thạch Bích, thành phố Quảng Ngãi;

#### **6. Mục đích tuyển chọn nhà thầu tư vấn:**

Lựa chọn đơn vị tư vấn có đủ điều kiện, năng lực hoạt động xây dựng, năng lực hành nghề tư vấn xây dựng phù hợp, nhiều kinh nghiệm, có giá dự thầu hợp lý, đáp ứng được các nội dung yêu cầu chất lượng, tiến độ của gói thầu.

#### **7. Về giải pháp tiết kiệm chi phí**

Nhà thầu tư vấn khi lập Hồ sơ dự thầu phải nghiên cứu, đề xuất các giải pháp thiết kế, phương án kỹ thuật, lựa chọn tiêu chuẩn, quy chuẩn, vật liệu, thiết bị và công nghệ phù hợp nhằm:

- Tối ưu hóa chi phí đầu tư xây dựng ngay từ khâu thiết kế;
- Sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư;
- Đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả kinh tế theo chủ trương của Chính phủ và hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền (cụ thể: Công văn số 9886/VPCP-KTTH ngày 13/10/2025 của Văn phòng Chính phủ; Công văn số 2845/QLĐT-ĐT ngày 19/12/2025 của Cục Quản lý đấu thầu; Công văn số 5387/STC-ĐTĐT ngày 24/12/2025 của Sở Tài chính tỉnh Quảng Ngãi, đính kèm theo E-HSMT);
- Đồng thời vẫn phải đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về chất lượng, tiêu chuẩn kỹ thuật, quy chuẩn hiện hành, tính khả thi, đồng bộ và hiệu quả lâu dài của công trình theo Hồ sơ mời thầu.

Các giải pháp tiết kiệm chi phí do nhà thầu đề xuất (nếu có) không được làm thay đổi mục tiêu đầu tư, phạm vi công việc, quy mô, công năng sử dụng và các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của gói thầu; được xem xét trong quá trình đánh giá hồ sơ dự thầu, thương thảo và quản lý thực hiện hợp đồng theo quy định của pháp luật.

### **II. Phạm vi công việc:**

**1. Mô tả chi tiết phạm vi công việc đối với nhà thầu tư vấn, nguồn vốn, tên cơ quan thực hiện dự án, thời gian, tiến độ thực hiện:**

- Căn cứ Hồ sơ thiết kế cơ sở và nhiệm vụ Lập thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở dự án: Công viên cây xanh Thạch Bích, thành phố Quảng Ngãi (Giai đoạn 2) được duyệt. Nhà thầu tư vấn tổ chức triển khai Lập thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đảm bảo chất lượng và hiệu quả đúng với các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng công trình của Nhà nước; đảm bảo áp dụng đúng các đơn giá, định mức, chế độ chính sách hiện hành và các quy định của địa phương liên quan được phép áp dụng.

- Tiến độ thực hiện: Nhà thầu cung cấp dịch vụ tư vấn Lập thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở trong vòng 45 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

**2. Các nhiệm vụ cụ thể do nhà thầu tư vấn phải tiến hành trong thời gian thực hiện hợp đồng tư vấn:**

**2.1. Yêu cầu khảo sát:**

**a) Mục đích khảo sát:**

- Điều tra, thu thập số liệu phục vụ công tác thiết kế và lập dự toán, tổng dự toán công trình.

- Điều tra mỏ vật liệu, điều tra nguồn cung ứng vật liệu xây dựng.

- Thu thập thông báo giá vật liệu của địa phương.

- Khảo sát, xác định vị trí đầu nối nguồn cấp điện, cấp nước cụ thể để đảm bảo cung cấp điện, nước phục vụ công trình.

**b) Phạm vi khảo sát:**

Tại khu vực xây dựng công trình và trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

**2.2. Yêu cầu thiết kế BVTC và dự toán:**

**a. Yêu cầu chung:** Nội dung thực hiện lập thiết kế bản vẽ thi công theo Chủ trương đầu tư đã phê duyệt, Quyết định phê duyệt dự án của UBND thành phố Quảng Ngãi (cũ), tuân theo các quy định hiện hành tại: Luật Xây dựng, Luật Đầu tư công và Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng, Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng và các quy định hiện hành khác có liên quan. Nội dung thiết kế bản vẽ thi công thể hiện đầy đủ các thông số kỹ thuật, vật liệu sử dụng, chi tiết cấu tạo, quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng; phù hợp với thiết kế cơ sở được phê duyệt. Thiết kế bản vẽ thi công bao gồm thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công, tính toán kết cấu công trình, tính toán thoát nước, các bản vẽ, hướng dẫn bảo trì,... cụ thể gồm các nội dung chính sau:

- Phương án kiến trúc, phương án tuyến công trình;
- Công năng sử dụng;
- Thời hạn sử dụng và quy trình vận hành, bảo trì công trình;
- Phương án kết cấu, loại vật liệu chủ yếu;
- Phương án phòng, chống cháy, nổ;
- Phương án sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả;



- Giải pháp bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu;
- Dự toán xây dựng.

***b. Nội dung công việc, hồ sơ thiết kế và thành phần hồ sơ:***

***b.1. Nội dung công việc thiết kế bản vẽ thi công và dự toán***

- Nghiên cứu: Chủ trương đầu tư, Quyết định phê duyệt dự án, báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, báo cáo kết quả khảo sát xây dựng, nhiệm vụ thiết kế đã được phê duyệt.

- Kiểm tra, Khảo sát thực địa để lập thiết kế.

- Thiết kế xây dựng công trình theo quy định tại các khoản 23 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14; Điều 79, 80 của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;

- Sửa đổi bổ sung hoàn thiện theo yêu cầu của cơ quan thẩm định, chủ đầu tư, thẩm tra (nếu có).

- Giám sát tác giả theo quy định.

- Lập dự toán xây dựng công trình: Phương pháp lập dự toán theo quy định tại Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ và Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021; Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023; Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021; Thông tư số 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024; Thông tư số 08/2025/TT-BXD ngày 30/5/2025; Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021; Thông tư số 01/2025/TT-BXD ngày 22/01/2025 của Bộ Xây dựng và các quy định hiện hành khác có liên quan.

***b.2. Yêu cầu hồ sơ thiết kế***

Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán phải đáp ứng các nội dung yêu cầu theo quy định, thể hiện đầy đủ các nội dung và đảm bảo đủ điều kiện để triển khai thi công xây dựng công trình, cụ thể:

- Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật được áp dụng: QCVN 01:2021/BXD, QCVN 07:2023/BXD, QCVN 10:2014/BXD, QCXDVN 01:2021/BXD, TCVN 7957:2023, TCVN 5574:2018, TCVN 13608:2023, TCVN 13592:2022....

- Một số các quy chuẩn, tiêu chuẩn thiết kế, thi công và nghiệm thu khác có liên quan;

- Phương án kiến trúc, tuyến công trình, công nghệ,..., sự phù hợp với quy hoạch;

- Giải pháp thiết kế công trình, kết cấu chính công trình, kích thước chi tiết, thông số kỹ thuật, chi tiết cấu tạo, vật liệu chủ yếu được sử dụng;

- Phương án kết nối hạ tầng kỹ thuật khu vực, giải pháp thiết kế phòng, chống cháy nổ;

- Danh mục các bản vẽ công trình, bảng thống kê, bảng tính khối lượng chi tiết; bảng tính toán thiết kế phần thoát nước, cấp nước, cấp điện, chiếu sáng,...

- Quy trình vận hành, bảo trì,...

- Dự toán xây dựng công trình.

***2.3. Thành phần hồ sơ***

- Thuyết minh thiết kế bản vẽ thi công;

- Bản tính thiết kế bản vẽ thi công và dự toán;
- Các bản vẽ thiết kế thi công xây dựng công trình đầy đủ của các hạng mục của dự án;
- Các tài liệu tham khảo xây dựng liên quan, dự toán, tổng dự toán xây dựng công trình, chỉ dẫn kỹ thuật bản vẽ thi công công trình và quy trình bảo trì công trình xây dựng.
- Số lượng hồ sơ: 07 bộ + 01 USB lưu trữ và ghi lại: File mềm (Autocad, word, excel..) toàn bộ nội dung hồ sơ thiết kế, dự toán và tổng dự toán của dự án; File scan toàn bộ hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công và dự toán sau khi được cơ quan chuyên môn thẩm định và phê duyệt; File scan toàn bộ hồ sơ khảo sát xây dựng đã được chấp thuận, nghiệm thu.

#### **2.4. Hỗ trợ đầu vào từ phía chủ đầu tư:**

Chủ đầu tư sẽ tạo điều kiện cho Tư vấn tiếp cận với tất cả các dữ liệu hiện có, các thông tin và các tài liệu nội bộ liên quan đến các dịch vụ tư vấn. Tất cả các tài liệu tham khảo tư vấn mượn phải được hoàn trả lại vào lúc hoàn thành công việc hoặc vào bất kỳ thời điểm nào đó sớm hơn nếu có yêu cầu. Tư vấn phải đảm bảo giữ an toàn tất cả các tài liệu mà được Chủ đầu tư chuyển cho Tư vấn.

**3. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn:** Ngay sau khi ký hợp đồng.

### **III. Báo cáo và thời gian thực hiện:**

1. Ngay sau khi hợp đồng giữa hai bên có hiệu lực, Nhà thầu tư vấn có trách nhiệm lên danh mục khối lượng công việc thực hiện và các yêu cầu đề xuất cần thiết với chủ đầu tư để có sự phối hợp cần thiết trong công việc.

2. Việc báo cáo về công việc và trao đổi ý kiến phải được duy trì thường xuyên trong suốt quá trình làm việc. Bất cứ tại giai đoạn nào, khi Chủ đầu tư cần thiết đều có thể kiểm tra về tiến độ thực hiện, mức độ hoàn thành công việc của Nhà thầu để giảm thiểu rủi ro cũng như có sự phối hợp cụ thể. Ngoài những báo cáo thường xuyên theo như cam kết, nhà thầu phải làm các báo cáo đột xuất khi Chủ đầu tư yêu cầu.

### **IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:**

- Bố trí đủ người có kinh nghiệm và chuyên môn phù hợp để thực hiện công tác thiết kế bản vẽ thi công - lập dự toán công trình; cử người có đủ điều kiện năng lực theo quy định để làm chủ nhiệm đồ án thiết kế, chủ trì thiết kế.

- Cử người đủ năng lực để thực hiện giám sát tác giả trong quá trình thi công xây dựng theo chế độ giám sát không thường xuyên hoặc giám sát thường xuyên nếu có thỏa thuận riêng với chủ đầu tư trong hợp đồng. Thông báo kịp thời cho chủ đầu tư và kiến nghị biện pháp xử lý khi phát hiện việc thi công sai với thiết kế được duyệt của nhà thầu thi công xây dựng.

\* Nhà thầu tư vấn phải bảo đảm rằng bằng những kinh nghiệm hiểu biết và quy trình quản lý chất lượng của mình, tư vấn cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi thực hiện dự án đúng tiến độ quy định và đảm bảo chất lượng công trình.

Các yêu cầu khác, nhưng không hạn chế, mà nhà tư vấn phải thực hiện gồm:

- + Trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng, các nhân viên tư vấn phải:
  - Vận dụng các kỹ năng của mình để thực hiện các nghĩa vụ hợp đồng một cách trung thực, sẽ sử dụng những quyền và nghĩa vụ mà họ được giao một cách phù hợp với việc cung cấp dịch vụ.
  - Tuân thủ tất cả các mệnh lệnh hợp lý và đúng pháp luật Việt Nam.
- + Nhà thầu tư vấn phải tự chi phí ăn, ở, đi lại và làm việc, chi phí điện, nước, thông tin liên lạc và các chi phí khác phục vụ công việc của mình.
- Nhà thầu tư vấn phải có trình độ chuyên môn phù hợp với yêu cầu của hồ sơ mời thầu. Chuyên gia tư vấn phải có trình độ chuyên môn phù hợp với yêu cầu của hồ sơ mời thầu. Phải có chứng chỉ, bằng cấp xác nhận trình độ chuyên môn phù hợp.
- Nhiệm vụ của nhà thầu tư vấn thiết kế là thực hiện các công việc đã được Chủ đầu tư nêu trong hồ sơ mời thầu và được cụ thể hoá bằng hợp đồng kinh tế ký giữa chủ đầu tư và nhà thầu.
- Trách nhiệm của nhà thầu tư vấn thiết kế khi trúng thầu là tuân thủ các nội dung đã cam kết trong hồ sơ dự thầu, hợp đồng kinh tế ký kết với Chủ đầu tư và tuân thủ theo các qui định hiện hành của Nhà nước về quản lý xây dựng cơ bản. Nhà thầu tư vấn phải chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư về tính đúng đắn, chính xác, khách quan đối với công tác chuyên môn và hoàn thành công việc theo hợp đồng đã ký.

#### **V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:**

Trong thời hạn hiệu lực của dịch vụ tư vấn đã thoả thuận, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi, cho các nhân viên tư vấn được vào hiện trường, tham khảo hồ sơ, các thông tin cần thiết và các tài liệu khác liên quan đến dự án khi nhà tư vấn yêu cầu để thực hiện các dịch vụ tư vấn. Ngoài ra chủ đầu tư sẽ:

- + Phổ biến cho các nhà thầu tư vấn về các nội quy, điều lệ có hiệu lực đối với công việc quản lý của họ tại hiện trường.
- + Sắp xếp cán bộ phù hợp để cùng làm việc với các nhà thầu tư vấn.
- + Về tất cả các vấn đề nhà tư vấn thông báo cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi bằng văn bản, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi sẽ có văn bản trả lời trong khoảng thời gian thích đáng để không làm chậm trễ dịch vụ.

1. Chủ đầu tư cho phép các nhân viên tư vấn, tham khảo hồ sơ các thông tin cần thiết và các tài liệu khác liên quan đến dự án khi nhà tư vấn yêu cầu để thực hiện dịch vụ tư vấn.

2. Về tất cả các vấn đề nhà thầu tư vấn thông báo cho Chủ đầu tư bằng văn bản, Chủ đầu tư có văn bản trả lời trong khoảng thời gian thích đáng để không làm chậm trễ dịch vụ.

3. Bố trí cán bộ để cùng làm việc với nhà thầu tư vấn.

4. Xác định nhiệm vụ thiết kế xây dựng công trình.
5. Trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt thiết kế theo quy định.
6. Tổ chức nghiệm thu hồ sơ thiết kế.
7. Lưu trữ hồ sơ thiết kế.